SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CẨM PHẢ

Số: 503/TB-BVĐKCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 03 tháng 7 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ phẫu thuật mắt với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông : Phạm Thanh Tùng- Cán bộ Tổ thầu- Phòng KHTH

Số điện thoại: 02033 862 245

Email: bvdkcampha@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- *Nhận trực tiếp tại:* Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả, Địa chỉ: 371 đường Trần Phú, Phường Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

- *Nhận qua email:* bvdkcampha@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 03 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h ngày 13 tháng 7 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 13 tháng 07 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy phẫu thuật Phaco	**I/ Yêu cầu chung**: - Hàng mới 100%, sản xuất năm 2022 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Nhóm TTBYT máy chính theo Thông tư 14/2020/TT-BYT: Nhóm 3 trở lên	Máy	01

		- Điều kiện môi trường hoạt động: - Nhiệt độ tối đa: ≥ 35°C - Độ ẩm tối đa: ≥ 75% **II/ Yêu cầu về cấu hình:** Máy phẫu thuật phaco kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn và một số phụ kiện dự phòng, bao gồm tối thiểu: - Máy chính Phaco kèm chân đế với cọc truyền dịch điều khiển tự động: 01 chiếc. - Bộ phận nén khí (dùng trong phẫu thuật cắt dịch kính bán phần trước) tích hợp trong máy chính: 01 bộ - Pedal điều khiển: 01 chiếc - Dây nguồn: 01 chiếc. - Tay cầm phaco: 01 chiếc - Đầu típ phaco: 02 chiếc - Tay cầm rửa hút: 01 chiếc - Đầu tip rửa hút: 01 chiếc - Tay cầm đốt điện đông: 01 chiếc - Đầu típ điện đông: 01 chiếc - Bộ dây tưới hút: 03 bộ - Khóa vặn đầu tip Phaco: 01 chiếc - Đầu cắt dịch kính tiệt trùng sẵn: 10 chiếc - Đầu bọc tưới dùng cắt dịch kính bán phần trước: 01 chiếc - Hộp đựng tay cầm Phaco và các phụ kiện: 01 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 bộ **III/ Yêu cầu về tính năng kỹ thuật** 1. Chức năng sử dụng: Thiết bị có thể thực hiện nhiều loại phẫu thuật trong Nhãn khoa, tối thiểu bao gồm: - Phẫu thuật Phaco; - Phẫu thuật cắt dịch kính bán phần trước. 2. Tính năng kỹ thuật chung: 2.1 Hệ thống kiểm soát dòng chảy: - Thiết bị sử dụng hệ thống bơm nhu động có thể quay được theo cả 2 chiều hoặc hệ thống bơm kết hợp cả bơm nhu động và bơm venturi hoặc thiết kế khác tương đương, đảm bảo hiệu quả vận hành. - Thiết bị có chế độ bơm để điều khiển chính xác đồng thời cả lưu lượng và áp lực chân không. - Hệ thống ống dây phải được tích hợp cảm biến áp lực. - Hệ thống bơm có chế độ hút ngược với áp lực tối đa ở mức ≤150mmHg, có thể bật/tắt tùy ý hoặc thiết kế khác tương đương - Thiết bị có tối thiểu các chức năng: chuẩn bị, tự kiểm tra và tái khởi động. 2.2 Bàn đạp điều khiển:		

		- Bàn đạp được thiết kế là loại tuyến tính kép đa chức năng hoặc có thiết kế tương đương - Chống nước. - Bàn đạp có thể cài đặt chức năng tương ứng với với nhu cầu của nhiều phẫu thuật viên khác nhau (≥ 10 phẫu thuật viên khác nhau) - Bàn đạp có ≥ 4 nút phụ trợ có thể phân công chức năng một cách linh hoạt. 2.3 Hệ thống vận hành - Bảng điều khiển có các thông số và chế độ được hiển thị rõ ràng: có thể điều khiển hầu hết các chức năng thông qua bảng điều khiển ở mặt trước của thiết bị, kiểm soát và cài đặt được các thông số và chế độ của cuộc phẫu thuật. - Màn hình có các nút điều khiển được phân quyền cụ thể và có thể kích hoạt ngay lập tức khi bấm nút hoặc thiết kế khác tương đương, đảm bảo hiệu quả vận hành. - Phần mềm có thể được cài đặt cho nhiều phẫu thuật viên khác nhau 1. Tính năng kỹ thuật của chức năng phẫu thuật phaco: - Thiết bị có các chế độ phaco tối thiểu bao gồm: tuyến tính, PULSE, BURST. - Vật tư sử dụng để phẫu thuật phaco (bộ dây tưới hút I/A, đầu tip I/A, đầu tip phaco) phải là loại có thể hấp và tái sử dụng nhiều lần - Tần số siêu âm phaco tối đa không vượt quá 45kHz. - Thời gian tăng áp lực âm nhanh nhất: ≤ 0.4 giây. - Số chương trình phaco mỗi phẫu thuật viên có thể sử dụng ≥ 3. - Tay cầm Phaco có tối thiểu 6 tinh thể, làm bằng titan để tạo ra năng lượng siêu âm được phát đồng trục, tập trung, đảm bảo khả năng tán nhân hiệu quả hoặc Tay cầm phaco được thiết kế có thể tạo được mô men lực xoắn/hoặc elip để giữ chặt và tán nhuyễn nhân, giảm năng lượng dư thừa đến các cơ quan khác trong nhãn cầu hoặc công nghệ khác tương đương - Thiết bị có thể thực hiện phẫu thuật phaco với nhiều kích cỡ vết mổ khoảng từ 1,6mm đến 2,8mm - Thiết bị phải có công nghệ đảm bảo an toàn, ổn định tiền phòng khi phẫu thuật theo một trong các cơ chế sau: + Thiết bị có thể đảm bảo lưu lượng dòng tưới vào được duy trì gấp ≥ 5 lần thể tích hút ra khi hút mảnh nhân cuối. + Thiết bị có tích hợp công nghệ cảm biến bít tắc tự động điều chỉnh nhãn áp, đảm bảo áp lực nội nhãn ổn định trong quá trình phẫu thuật.		

		+ Thiết bị có thể đo được chính xác áp lực nội nhãn trong khi phẫu thuật. Khi áp lực nội nhãn thay đổi, thiết bị có thể tự động hoàn toàn đưa ra quyết định tăng/giảm chiều cao của cột dịch truyền để ổn định lại áp lực nội nhãn. 3. Tính năng kỹ thuật của chức năng cắt dịch kính bán phần trước: - Công nghệ cắt dịch kính: điều khiển bằng khí nén - Tốc độ cắt tối đa : ≥ 2000 nhát cắt một phút - Có thể lựa chọn giữa các chế độ khác nhau: Tưới / Hút / Cắt hoặc Tưới / Cắt / Hút - Máy nén khí tích hợp có khả năng làm việc tự động.		
2	Máy siêu âm mắt AB	I/Yêu cầu chung: - Hàng mới 100%, sản xuất năm 2022 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Nhóm TTBYT máy chính theo Thông tư 14/2020/TT-BYT: Nhóm 3 trở lên - Điều kiện môi trường hoạt động: - Nhiệt độ tối đa: ≥ 35°C - Độ ẩm tối đa: ≥ 75% II/ Yêu cầu về cấu hình: Máy siêu âm mắt kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn và một số phụ kiện dự phòng, bao gồm tối thiểu: - Máy chính siêu âm tích hợp màn hình điều khiển: 01 chiếc - Máy tính tích hợp trong thân máy chính: 01 chiếc - Đầu dò A: 01 chiếc - Đầu dò B: 01 chiếc - Bộ dây cáp kết nối: 01 bộ - Cáp nguồn: 01 chiếc - Bàn đạp điều khiển: 01 chiếc - Máy in: 01 chiếc - Bộ bàn phím và chuột: 01 bộ - Bộ đo nhúng siêu âm: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ III/ Yêu cầu về tính năng kỹ thuật 1. Chức năng sử dụng: Thiết bị có thể thực hiện nhiều loại phẫu thuật trong Nhãn khoa, tối thiểu bao gồm: - Siêu âm A (để đo các thông số sinh trắc học) - Siêu âm B (để đánh giá hình ảnh bán phần sau Nhãn cầu) 2. Tính năng kỹ thuật chung: Màn hình được tích hợp sẵn trên máy thành một thể thống nhất. Kích cỡ màn hình ≥ 8 inches	Máy	01

		Thiết bị có chức năng phóng đại hình ảnh Thiết bị có khả năng gắn chú thích lên hình ảnh. Thiết bị tối thiểu phải có các cổng kết nối bao gồm: Ethernet LAN, USB và HDMI. Kết quả kiểm tra có thể lưu dưới các định dạng ảnh, video. Thiết bị có thể nâng cấp thêm về sau chức năng siêu âm UBM (để đánh giá hình ảnh bán phần trước Nhãn cầu). Thiết bị có thể nâng cấp thêm về sau chức năng đo độ dày giác mạc. 3. Tính năng kỹ thuật của siêu âm A: Đầu dò siêu âm A có tần số ≥10MHz Các chế độ đo tối thiểu phải bao gồm: - Đo trực tiếp - Đo siêu âm nhúng Các chế độ kiểm tra tối thiểu bao gồm: - Đo thông thường - Đo nhân cứng - Đo aphakic - Đo pseudophakic Thiết bị phải có khả năng tự động nhận diện gai củng mạc và cho phép hiệu chỉnh thủ công các kết quả siêu âm. Độ phân giải trục (siêu âm A) ≤ 0.02mm Các loại công thức tính toán thủy tinh thể tối thiểu phải bao gồm: SRK-II, SRK-T, Hoffer-Q, Holladay, Haigis, Binkhorst Thiết bị phải được tích hợp sẵn cơ sở dữ liệu các loại thủy tinh thể thường được sử dụng trên thị trường. Với mỗi lần đo, thiết bị có thể đo liên tục ≥ 05 lần và tính trung bình để đưa ra kết quả chính xác nhất. 4. Tính năng kỹ thuật của siêu âm B: Đầu dò siêu âm B có tần số ≥ 10MHz Độ quét sâu tối đa của siêu âm B ≥ 40mm Độ phân giải trục (siêu âm B) ≤0.4mm Độ phân giải ngang (siêu âm B) ≤0.4mm Dải điều chỉnh GAIN từ ≤ 40dB đến ≥80dB Thiết bị cho phép cài đặt trước thông số tối ưu cho một số vị trí bên trong Nhãn cầu trước khi tiến hành Siêu âm		
3	Kính hiển vi phẫu thuật mắt	**I/ Yêu cầu chung**: - Hàng mới 100%, sản xuất năm 2022 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Điều kiện môi trường hoạt động: - Nhiệt độ tối đa: ≥ 35°C - Độ ẩm tối đa: ≥ 75% **II/ Yêu cầu về cấu hình:**	Máy	01

		Kính hiển vi phẫu thuật kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn và một số phụ kiện dự phòng, bao gồm tối thiểu: - Thân kính chính (Tích hợp nguồn sáng sử dụng bóng đèn LED): 01 cái - Vật kính: 01 cái - Ống kính quan sát nghiêng : 01 cái - Thị kính trường nhìn rộng: 01 bộ - Chân đế dạng đẩy trên sàn: 01 bộ - Bàn đạp chân đa chức năng: 01 cái - Bộ nắp chụp và núm vặn có thể tiệt trùng được: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ **III/ Yêu cầu về tính năng kỹ thuật** - Kính sinh hiển vi phẫu thuật được trang bị hệ thống quang học apochromatic. - Thiết bị sử dụng nguồn sáng LED có độ bền cao. - Tuổi thọ bóng đèn ≥ 60.000 giờ sử dụng. - Thiết bị được tích hợp công nghệ chiếu sáng đồng trục, mang tới hình ảnh sắc nét, chân thực. - Thiết bị có bàn đạp đa chức năng - Sinh hiển vi phẫu thuật có khả năng nâng cấp thêm bộ điều khiển XY về sau. - Số lượng mức phóng đại ≥ 5 mức bao gồm 6.4x, 10x, 16x, 25x và 40x - Mức phóng đại tối đa ≥ 40x - Đầu ống kính tạo góc cố định 45 độ - Tiêu cự vật kính f = 200mm - Khoảng lấy nét có thể điều chỉnh là 40 mm. Tùy chỉnh thay đổi liên tục bằng mô tơ - Tầm vươn tối đa của cánh tay treo kính ≥ 1000mm		
4	Bộ dụng cụ mổ Phaco	**I/Yêu cầu chung:** - Hàng mới 100%, sản xuất năm 2022 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương II/ **Yêu cầu về cấu hình:** Bộ dụng cụ mổ Phaco kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn và một số phụ kiện dự phòng, bao gồm tối thiểu: - Dụng cụ vành mi: 01 cái - Cây chẻ nhân loại Rosen: 01 cái - Cây chẻ nhân loại He: 01 cái - Cây xoay nhân mã: 01 cái - Kẹp xé bao mã: 01 cái - Kẹp giác mạc mã: 01 cái - Kéo nhỏ đầu tù mã: 01 cái - Kẹp buộc chỉ mã: 01 cái - Kim bơm tưới hút mã: 01 cái - Bộ móc mống mắt mã: 01 bộ - Kéo Vannas mã: 01 cái	Bộ	01

		- Cây spatula cong mã: 01 cái - Cây spatula thẳng mã: 01 cái - Cây điều chỉnh mống mắt mã: 01 cái - Khay đựng dụng cụ tiệt trùng mã: 01 cái **III/ Yêu cầu về tính năng kỹ thuật** - Chất liệu bộ dụng cụ: Thép không rỉ hoặc tốt hơn - Dụng cụ vành mi + Lưỡi tròn hình chữ V, cỡ người lớn + Chiều dài tổng ≥ 75mm - Cây chẻ nhân loại Rosen + Chiều dài tổng: ≥ 120mm + Thao tác thông qua vết mổ 2.00mm - Cây chẻ nhân loại He + Phần đầu tạo góc 45 độ, hình cái nêm + Chiều dài tổng ≥120mm - Cây xoay nhân + Đầu cong, Đầu tip 0,2mm + Chiều dài tổng ≥120mm - Kẹp xé bao + Đầu tip loại Cystotome, hàm kẹp kích thước 1 Imm + Chiều dài tổng ≥1100mm - Kẹp giác mạc + Răng: 0.12mm, loại 1x2 + Mặt kẹp: ≥5mm + Chiều dài tổng ≥75mm - Kéo nhỏ đầu tù + Kéo thẳng, đầu tù + Chiều dài tổng ≥115mm - Kẹp buộc chỉ + Đầu kẹp có kích cỡ 4.0mm + Chiều dài tổng ≥80mm - Kim bơm tưới hút + 23/22G, đầu ống 0.4mm - Bộ móc mống mắt: ≥04 cái/bộ - Kéo Vannas + Loại cong, đầu nhọn, lưỡi ≥6mm + Chiều dài tổng ≥80mm - Cây spatula cong + Loại cong, chiều rộng 0.25mm, chiều dài 12.0mm + Chiều dài tổng ≥120mm - Cây spatula thẳng + Loại thẳng, chiều rộng 1.00mm, chiều dài 13.0mm + Chiều dài tổng ≥120mm - Cây điều chỉnh mong mắt + Loại cong, kích thước 0.15mm X 10.0mm + Chiều dài tổng ≥120mm - Khoảng cách từ đầu típ đến cán: ≥10mm + Thao tác thông qua vết mổ 1,8mm		

		- Khay đựng dụng cụ tiệt trùng: kích thước ≥160 X 100 X 19mm		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

Địa điểm cung cấp lắp đặt: Tại Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả.

Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án.

Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng. Nhà thầu phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu nhằm tránh hư hỏng trong quá trình vận chuyển đến địa điểm dự án theo quy định trong hợp đồng. Trong quá trình vận chuyển, bao gói hàng hóa phải đủ chắc chắn đểchịu được những va chạm mạnh, nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp, trong nước mặn, nước mưa và ở ngoài trời. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm dự án

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 3 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: 30% giá trị hợp đồng; Phương thức thanh toán: chuyển khoản

- Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam (VND).

- Việc thanh toán hợp đồng phải phù hợp với loại hợp đồng, giá hợp đồng và các điều kiện trong hợp đồng mà các bên đã ký kết.

- Thanh toán làm nhiều lần theo từng giai đoạn nghiệm thu hoàn thành. Thanh toán theo tỷ lệ phần trăm giá hợp đồng.

- Bên giao thầu phải thanh toán đầy đủ (100%) giá trị của từng lần thanh toán cho bên nhận thầu sau khi đã giảm trừ tiền tạm ứng.

- Thời hạn thanh toán: không quá 6 tháng kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của bên nhận thầu.

Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả trân trọng thông báo./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng KHTH, SYT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, TTB.

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CẨM PHẢ

Trần Ngọc Hương

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ[(1)]

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, chúng tôi..../ghi *tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	**Danh mục thiết bị y tế**	**Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất**	**Mã HS**	**Năm sản xuất**	**Xuất xứ**	**Số lượng/khối lượng**	**Đơn giá (VNĐ)**	**Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)**	**Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)**	**Thành tiền (VNĐ)**
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh vê tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2 Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày . .tháng ... năm ... *[ghi cụ thê số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày],* kể từ ngày ... tháng... năm. ..*[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giả phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].*

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật vê doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.... , ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin đế bảo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thông mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột ''Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuấtt, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế ".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5) , (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tể.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung câp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung câp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiêt bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế.
Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chỉ phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sán xuất, nhà cung cấp ghi giả trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chỉ phí của từng thiết bị y

tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giả.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giả thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Bảo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.